

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG TIỂU HỌC
NHÓM, LỚP: 5 TUỔI B

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 26 trẻ
 Số giáo viên /nhóm lớp: 01 Giáo viên
 Tên giáo viên: Ngô Thị Oanh

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
MT 2: Trẻ được ăn đủ bữa ăn: 1 bữa chính và 1 bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định.	- Ăn một bữa chính vào buổi trưa và một bữa phụ vào buổi chiều. - <i>Ăn uống lành mạnh, thực hiện quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống</i> - Ăn theo thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa. Ăn đủ khẩu phần và cân đối về dưỡng chất. + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả	- Tổ chức cho trẻ ăn tại trường: Bữa chính và bữa phụ theo thực đơn Nhà trường đã xây dựng trên phần mềm. - Hoạt động ăn Buffet, bữa cơm gia đình hằng tháng. - Tổ chức cho trẻ uống nước khi giải lao chuyển hoạt động.

	ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Uống đủ nước: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	
MT 3: Trẻ được ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn.	- Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa từ 11h20 – 13h50 thời gian 150 phút. - Phòng ngủ vệ sinh sạch sẽ đảm bảo các điều kiện phù hợp với thời tiết và an toàn với trẻ.	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Phòng ngủ sạch sẽ, thoáng mát khi thời tiết nóng nực và ẩm áp khi thời tiết lạnh. Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn, không gây ồn làm ảnh hưởng đến giấc ngủ của bạn. Mở nhạc hát ru/nhạc không lời nhẹ nhàng cho trẻ nghe.
MT 5: Trẻ biết giữ gìn, bảo vệ và vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học.	- Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	- <i>Tích hợp trong các hoạt động hằng ngày của trẻ:</i> + Lồng ghép, tích hợp giáo dục trẻ trong các hoạt động học, góc, chơi ngoài trời. + Tổ chức cho trẻ tham gia hoạt động tự

		phục vụ, lao động cùng cô và các bạn: Tự rửa cốc sau khi uống nước cam.; Vệ sinh các đồ dùng, đồ chơi, tủ ở các góc chơi... + Hoạt động ăn, vệ sinh cá nhân: Bỏ giấy, vứt rác đúng nơi quy định; sử dụng tiết kiệm, điện nước...
MT 8: Trẻ được đảm bảo phòng tránh một số tai nạn thương tích	- Môi trường giáo dục đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. - <i>Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác.</i> - <i>Thực hiện tốt các thói quen an toàn cá nhân, chơi an toàn, chơi các trò chơi lành mạnh.</i>	- Trong các hoạt động của trẻ hằng ngày: Giáo viên chuẩn bị môi trường đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ và giáo dục trẻ mọi lúc mọi nơi.

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Lĩnh vực phát triển giáo dục	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Phát triển thể chất	MT 9: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- <i>Các động tác phát triển hô hấp:</i> + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật.(Ngửi hoa, thổi nơ, thổi bóng...) - <i>Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai:</i> + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân) + Co và duỗi từng tay, kết hợp với kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao + Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay; gập mở lần lượt từng ngón tay - <i>Động tác phát triển cơ bụng, lưng, lườn:</i> + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp với tay chông hông hoặc hai tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết	- Thể dục buổi sáng: + Trẻ tập bài tập thể dục sáng kết hợp với nhạc thể dục. - Hoạt động học: + Giờ học Thể dục: Trẻ thực hiện các động tác trong bài tập phát triển chung.

		hợp với tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - <i>Động tác phát triển cơ chân:</i> + Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
	MT 27: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	- Thực hiện hai vận động cơ bản liên tục, theo khả năng, theo yêu cầu: + Bật tách, khép chân qua 7 ô; Ném xa bằng 1 tay. + Đi thẳng bằng trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m); Ném trúng đích nằm ngang”	- Hoạt động học: + <i>VĐCB:</i> Bài tập tổng hợp “Bật tách, khép chân qua 7 ô và ném xa bằng 1 tay”. + <i>VĐCB:</i> Bài tập tổng hợp “Đi thẳng bằng trên ghế thể dục và ném trúng đích nằm ngang”.
	MT 29: Trẻ biết cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản. (CS 7)	- Xé, cắt rời được hình không bị rách. - Đường cắt luôn sát theo đường viền của hình vẽ.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Thiết kế trường tiểu học. (STEAM) - Hoạt động chơi: + Nặn, in, xé, cắt dán, dính, gấp ghép, vẽ, tô màu tranh trang trí trường tiểu học với các nguyên vật liệu mở. + Nặn, in, xé, cắt dán, dính, gấp ghép, vẽ, tô màu tranh trang trí đồ dùng học tập với các nguyên vật liệu mở.

			+ Làm sách về trường tiểu học. (STEAM) + Thiết kế hộp bút. (STEAM) + Cho trẻ trải nghiệm nhặt lá rụng để cắt dán bức tranh về các dụng cụ học tập ở trường tiểu học. + Cho trẻ làm cặp sách đi học lớp 1 từ giấy bìa tái chế.
	MT 30: Dán các hình vào đúng vị trí cho trước không bị nhăn. (CS 8)	- Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu - Phết hồ đều, dán các hình vào đúng vị trí cho trước không bị nhăn. - Sản phẩm không bị rách.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Thiết kế trường tiểu học. (STEAM) - Hoạt động chơi: + Nặn, in, xé, cắt dán, dính, gấp, vẽ, tô màu tranh trang trí trường tiểu học với các nguyên vật liệu mở. + Nặn, in, xé, cắt dán, dính, gấp, vẽ, tô màu tranh trang trí đồ dùng học tập với các nguyên vật liệu mở. + Làm sách về trường tiểu học. (STEAM) + Thiết kế hộp bút. (STEAM) + Cho trẻ trải nghiệm nhặt lá rụng để cắt dán bức tranh về các dụng cụ học tập ở trường tiểu học. + Cho trẻ làm cặp sách đi học lớp 1 từ giấy bìa tái chế.
	MT 50 : Trẻ biết thực hiện	- Trẻ thực hiện một số quy định về	- Tích hợp trong các hoạt động

	một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	an toàn: + Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. + Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	<i>hằng ngày của trẻ:</i> + GV tích hợp giáo dục trẻ nhận biết và thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn như: Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. Không leo trèo cây, ban công, tường rào...
Phát triển nhận thức	MT 58: Trẻ hay đặt câu hỏi. (CS 112)	- Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng tự nhiên xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: “Tại sao có mưa”... - Hay đặt câu hỏi để tìm hiểu hoặc làm rõ thông tin. - Mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”. - Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau	- <i>Hoạt động học:</i> + KPKH: Tìm hiểu về trường tiểu học. - <i>Tích hợp trong các hoạt động hằng ngày của trẻ:</i> + Trong các hoạt động hằng ngày của trẻ, giáo viên tạo cơ hội cho trẻ được tò mò tìm tòi, khám phá các SVHT xung quanh như đặt câu hỏi về SVHT ‘Tại sao có mưa’...trong các hoạt động khám phá ngoài trời, thí nghiệm, trò chuyện...
	MT 62: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10. (CS 104); <i>Biết sử dụng máy tính với</i>	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng. - Nhận biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 và sử dụng	- <i>Hoạt động đón trả trẻ:</i> đọc số điện thoại của bố mẹ khi có trường hợp cần liên lạc với phụ huynh. - <i>Hoạt động học:</i>

	<i>phần mềm Kidsmat, bảng tương tác thông minh đếm, thêm bớt, so sánh các nhóm đối tượng.</i>	các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. - Tô thứ tự các chữ số theo ý thích từ 1 – 10. - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - So sánh số lượng của các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	+ Dạy trẻ xem đồng hồ và thời gian. + Tích hợp trong các hoạt động học: cho trẻ đếm theo khả năng và nhận biết các chữ số đã học. - Hoạt động chơi: + Chơi với chữ cái và số...v...v. + Trẻ chơi trò chơi trong phần mềm Kidsmat, bảng tương tác Efuntable.
	MT 73: Trẻ nói được ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ (CS 111); <i>Biết sử dụng máy tính với phần mềm Kidsmart xác định thời gian trong tuần.</i>	- Nói được lịch, đồng hồ dùng để làm gì? - Nói được ngày, tháng trên lịch (đọc ghép số) - Nói được giờ đúng trên đồng hồ. - <i>Học cách nói về thời gian trên hai loại đồng hồ bằng giờ, nửa giờ và một phần tư giờ.</i> - <i>Học về đơn vị thời gian khi di chuyển tiến lùi hình minh họa bằng tháng, ngày, giờ, phút, giây.</i>	- Hoạt động học: + Dạy trẻ xem đồng hồ và thời gian. - Tích hợp trong các hoạt động hằng ngày của trẻ: + GV cho trẻ xem đồng hồ khi bắt đầu hoặc kết thúc các hoạt động để củng cố cho trẻ biết cách xem đồng hồ và thời gian trong ngày. + Trẻ chơi trong phần mềm Kidsmart: Trò chơi “Anh em nhà đồng hồ”; “Đồng hồ lịch”.
	MT 78: Trẻ có thể kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống. (CS 97).	- Kể tên, địa chỉ, một số đặc điểm nổi bật của những địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống: trường học/nơi mua sắm, khám bệnh, công	- Hoạt động học: + KPKH: Tìm hiểu về trường tiểu học. + GV tích hợp, tạo cơ hội cho trẻ

		viên...khi được hỏi, trò chuyện.	được chia sẻ những hiểu biết của mình về một số địa điểm công cộng gần gũi với trẻ như siêu thị, trường tiểu học, công viên,...trong các giờ học. - Hoạt động đón trẻ, vui chơi: + Trò chuyện cùng trẻ về trường tiểu học.... + Làm sách về trường tiểu học.... (STEAM)
Phát triển ngôn ngữ	MT 87: Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi. (CS 64)	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học : + Truyện: “Bút và thước kẻ” + Thơ: “Bé vào lớp 1”. - Hoạt động chơi: + Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây; Oản tù tì; Trồng nụ, trồng hoa; Tập tầm vông...v...v. + Trò chơi vận động: Nhện giăng tơ; v...v. + Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh về chủ đề “trường tiểu học....”. + Cô đọc cho trẻ nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đối, hò, vè về chủ đề “trường tiểu học....”.
	MT 104: Trẻ đóng được vai các nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch, thể hiện được hành động, giọng điệu, tính cách của các nhân vật trong truyện.	- Hoạt động chơi: + Xem sách tranh truyện, kể chuyện theo tranh về chủ đề

			“trường tiểu học...”. + Trẻ đóng vai các nhân vật trong các câu chuyện đã được nghe kể về chủ đề.
	MT 109: Trẻ có thể nhận biết ý nghĩa một số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống. (CS 82)	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (đồ dùng cá nhân, nhà vệ sinh, lối ra-vào, nơi nguy hiểm, cấm lửa, biển báo giao thông....) - Các nhãn hàng hóa.	- Tích hợp trong các hoạt động hằng ngày của trẻ: + Tích hợp trong các hoạt động học dạy trẻ nhận biết ý nghĩa một số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống. + Giáo viên tạo cơ hội cho trẻ tham gia các hoạt động tự phục vụ bản thân như: lấy và cất đồ dùng cá nhân,...để giúp trẻ nhận biết được một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống; tham gia hoạt động chơi bán hàng giúp trẻ nhận biết các nhãn hàng hóa; tham gia hoạt động chơi giao thông.
	MT 113: Trẻ biết dùng các kí hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. (CS 87)	- Viết lại những trải nghiệm của mình qua những bức tranh hay biểu tượng đơn giản và sẵn sàng chia sẻ với người khác. - Tạo ra và sao chép các ký hiệu, biểu tượng hoặc hình vẽ, ký tự có tính chất sáng tạo để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ của bản thân;	- Hoạt động học, chơi: + Giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ có cơ hội được sáng tạo và sao chép các ký hiệu, biểu tượng hoặc hình vẽ, ký tự có tính chất sáng tạo để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ của bản thân...trong các hoạt động học tập, vui chơi của trẻ.
	MT 117: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ	- Nhận dạng 29 chữ cái và phát âm đúng các chữ cái đó.	- Hoạt động học: + Trò chơi với các chữ cái r, v.

	cái tiếng Việt. (CS 91); <i>Biết sử dụng máy tính với phần mềm Happy Kid nhận biết các chữ cái trong từ và phân biệt các chữ cái theo nhóm.</i>	- Chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hằng ngày của trẻ. - Mỗi chữ cái đều có tên, hình dạng, kiểu chữ khác nhau và cách phát âm riêng. - <i>Phân biệt các chữ cái theo 12 nhóm chữ cái mà trẻ được học: o ô ơ, a ă â, e ê, u ư, i t c, b d đ, m n l, h k, p q, g y, s x, v r.</i>	- Hoạt động chơi: + Trẻ làm quen, nhận biết các chữ cái trong truyện tranh về chủ đề “trường tiểu học....”. + Sao chép các chữ cái có trong tên các môn học ở trường tiểu học..... + Làm sách về trường tiểu học..... (STEAM) + Chơi với các chữ cái. + Trẻ chơi trong phần mềm Happy Kid: Trò chơi “Nhóm chữ cái”. - Hoạt động đón, trả trẻ; vệ sinh, lao động, tự phục vụ: + Trẻ nhận biết được tên của mình trên sản phẩm, đồ dùng cá nhân của trẻ ở lớp...
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	MT 132: Trẻ biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh. (CS 40)	- Điều chỉnh và thể hiện hành vi, thái độ phù hợp với hoàn cảnh. - Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác	- Trong các hoạt động của trẻ hằng ngày: + Tạo cơ hội cho trẻ được giao tiếp và thể hiện, điều chỉnh hành vi, thái độ phù hợp với hoàn cảnh. + Giáo dục trẻ có hành vi văn minh lịch sự, háo hức chờ đợi, biết thể hiện cảm xúc vui vẻ, hào hứng khi tham gia sự kiện của trường lớp và quan tâm đến cảm xúc của người khác... - Hoạt động ngoại khóa:

			+ Tổ chức chia tay trẻ 5 tuổi và tổng kết lớp: Trẻ buồn khi phải chia tay với cô giáo, bạn bè khi ra trường.
Phát triển thẩm mỹ	MT 157.2: Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục,...) của các tác phẩm tạo hình	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: + Tạo hình: Thiết kế trường tiểu học..... (STEAM) + Dạy hát: Cháu vẫn nhớ trường mầm non. + Nghe hát: Học sinh lớp 1 vui ca. - Hoạt động chơi: + Hát, múa, vận động các bài hát về chủ đề. Chơi với dụng cụ âm nhạc. + Nặn, in, xé, cắt dán, đính, gấp, vẽ, tô màu trang trí đồ dùng học tập, trường tiểu học với các nguyên vật liệu mở. + Làm sách về trường tiểu học; Thiết kế hộp bút. (STEAM) - Trong các hoạt động dạo chơi ngoài trời của trẻ.
	MT 159: Trẻ hát đúng giai điệu, bài hát trẻ em. (CS 100)	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: + Dạy hát: Cháu vẫn nhớ trường mầm non. + Nghe hát: Học sinh lớp 1 vui ca. + TC: Tai ai tình? + Rèn kỹ năng ca hát cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động bổ trợ

			trong hoạt động học. - Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Trẻ hát múa các bài hát về chủ đề.
--	--	--	--

III. Điều kiện thực hiện

1. Môi trường giáo dục

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Trang trí lớp học theo chủ đề: “Trường tiểu học”.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:

+ Góc phân vai: Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN562038->MN562041); Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sĩ (MN562094), Trang phục bác sĩ (MN562094); Đồ chơi Búp bê dễ thương (DW8545), Búp bê bác sĩ (DW8739); Xe đẩy lau nhà (001776); Đồ chơi bàn ủi xinh xắn: (001779)

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093); Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng trường tiểu học. Bộ Gạch xây dựng mở rộng (9090), Robot sáng tạo cho trẻ em (CB-TUB-EDUCC-1), Bộ đồ chơi thành phố của em (9389), Miclik – Bộ lắp ghép đa năng (ST-0001), Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908), Bộ xe ô tô tải thông minh (SG035), Bộ chơi lắp ráp công trường xây dựng (45002).

+ Góc nghệ thuật: Dây thừng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101), bảng con để nặn; Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106); Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026).

+ Góc học tập: Bộ luân hạt (MN562045), Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình; Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067), Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản, Lịch của trẻ (MN562072->MN562076); Tranh cảnh báo nguy hiểm (MN562078); Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 5-6 tuổi (MN562080->MN562082); Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023); Bộ đồ chơi em bé quàng khăn đỏ (SG021)

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083); Nam châm, kính lúp, phễu nhựa, bể chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042).

+ Các đồ dùng khác: Giá phơi khăn, Cốc uống nước, Giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu; Phán, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017).

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01).

- Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn, dụng cụ nấu ăn,...

+ Góc nghệ thuật: mũ, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Góc thiên nhiên: Dụng cụ chăm sóc cây, chậu trồng cây làm từ đồ tái chế...

+ Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,..

+ Góc xây dựng: Mô hình trường tiểu học, đồ chơi các loại cây xanh...

- Nguyên vật liệu mở:

+ Phân vai: Các loại rau, củ, quả thật, đồ dùng học tập, sách các môn học ở lớp 1 của trẻ sưu tầm mang đến lớp.

+ Góc nghệ thuật và góc STEAM: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...

+ Góc học tập: Tranh ảnh về chủ đề “Trường tiểu học”; họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh truyện sưu tầm..

+ Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt...

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh tròn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt, khu vực bể chơi với cát nước, khu vực tập thể dục, khu chơi giao thông...

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt...

1.3. Đồ dùng phòng máy KIDSMART, phòng nghệ thuật và phòng thư viện

- Phòng máy KIDSMART: Máy tính đã cài đặt phần mềm KIDSMART, phần mềm HAPPYKID; bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, loa máy, trang phục biểu diễn, đồ dùng âm nhạc.

- Phòng thư viện: Sách, truyện tranh.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 34 - tuần 35.

- Phong trào thi đua: Chào mừng ngày sinh nhật Bác Hồ 19/05; Tổng kết năm học và chia tay học sinh 5 tuổi; Tham gia “Ngày hội nước”.

- Tuyên truyền phụ huynh tham gia phối hợp tích cực trong các hoạt động chào mừng ngày sinh nhật Bác Hồ 19/05; Tổng kết năm học và chia tay học sinh 5 tuổi; Tham gia “Ngày hội nước”. Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ an toàn giao thông; phòng tránh dịch đau mắt đỏ, sốt xuất huyết, tay - chân - miệng, cúm A, B...Tuyên truyền phụ huynh chăm sóc nuôi dưỡng trẻ theo khoa học và tích cực phối hợp ủng hộ các nguyên vật liệu mở cho các hoạt động của trẻ.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Có phụ lục kèm theo)

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

TUẦN: 34 THÁNG 5

LỚP MẪU GIÁO 5 TUỔI B

Chủ đề: Trường tiểu học

Chủ đề nhánh 1: Dự án “Trường tiểu học”

Thời gian thực hiện: Từ ngày 12/05 đến ngày 16/05/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 26 trẻ

Số giáo viên/lớp: 01 giáo viên. Tên giáo viên phụ trách: Ngô Thị Oanh

	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định, trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, các biện pháp phòng tránh các bệnh khi thay đổi thời tiết, thực hiện tốt các quy định về ATGT. - Trò chuyện cùng trẻ về trường tiểu học. - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp. - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp.	
Hoạt động học	Thứ 2 Ngày 12/05/2025	- Thể dục: + <i>VĐCB</i> : Bài tập tổng hợp “Bật tách, khép chân qua 7 ô và ném xa bằng 1 tay”. + <i>TCVD</i> : Ném bóng rổ.
	Thứ 3 Ngày 13/05/2025	- Toán + Dạy trẻ xem đồng hồ và thời gian.
	Thứ 4 Ngày 14/05/2025	- KPKH: + Tìm hiểu về trường tiểu học.
	Thứ 5 Ngày 15/05/2025	- Tạo hình + Thiết kế trường tiểu học. (STEAM)
	Thứ 6 Ngày 16/05/2025	- Văn học: + <i>Thơ</i> : Bé vào lớp 1.

Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 Ngày 12/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ tham quan thực tế Trường Tiểu học Đức Chính. - Trò chơi dân gian: Nhảy lò cò. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay...v...v.
	Thứ 3 Ngày 13/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ trải nghiệm nhặt lá rụng để cắt dán bức tranh về các dụng cụ học tập ở trường tiểu học và chơi giao thông. - Trò chơi vận động: Gió thổi. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 4 Ngày 14/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ chơi xây trường tiểu học trên cát ở khu chơi với cát. - Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 5 Ngày 15/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ làm cặp sách đi học lớp 1 từ giấy bìa tái chế. - Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh ...v...v.
	Thứ 6 Ngày 16/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ trải nghiệm chơi bán hàng các đồ dùng học tập để chuẩn bị lên lớp 1. - Trò chơi dân gian: Oẳn tù tì. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
Hoạt động góc	- Góc phân vai: + Chơi: Gia đình; Cô giáo; Cửa hàng bán sách và đồ dùng học tập...v...v... - Góc xây dựng: + Xây dựng trường tiểu học, lắp ghép bàn ghế...v...v... - Góc nghệ thuật:	

	+ Hát, múa, vận động các bài hát về chủ đề. + Chơi với dụng cụ âm nhạc. + Nặn, in, xé, cắt dán, đính, chấp ghép, vẽ, tô màu tranh trang trí trường tiểu học với các nguyên vật liệu mở. - Góc học tập: + Xem sách tranh truyện, kể chuyện theo tranh về chủ đề “Trường tiểu học”. + Sao chép các chữ cái có trong tên các môn học ở trường tiểu học. + Làm sách về trường tiểu học. (STEAM) - Góc thiên nhiên: + Tưới cây; chơi với cát, sỏi...v...v...
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân. - Tổ chức cho trẻ ăn bữa chính và bữa phụ. - Tổ chức cho trẻ ngủ.
Chơi, hoạt động theo ý thích	+ Trẻ chơi trong phần mềm Kidsmart: Trò chơi “<i>Anh em nhà đồng hồ</i>”. (Thứ 2) - Trẻ xem các video về An toàn giao thông, chương trình “<i>Tôi Yêu Việt Nam</i>” (Thứ 3) - Đọc sách truyện ở phòng thư viện (Thứ 6). Ôn bài thơ “<i>Bé vào lớp 1</i>” (Thứ 6); Hoàn thiện sản phẩm Thiết kế “<i>Trường tiểu học</i>”. (Thứ 5). - Hoạt động góc theo ý thích.
Trả trẻ	- Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. - Trả trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Có phụ lục kèm theo)**

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

TUẦN: 35 THÁNG 5

LỚP MẪU GIÁO 5 TUỔI B

Chủ đề: Trường tiểu học

Chủ đề nhánh 2: Bé chuẩn bị lên lớp 1

Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/05 đến ngày 23/05/2025

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 26 trẻ

Số giáo viên/lớp: 01 giáo viên. Tên giáo viên phụ trách: Ngô Thị Oanh

Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định, trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, các biện pháp phòng tránh các bệnh khi thay đổi thời tiết, thực hiện tốt các quy định về ATGT. - Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng, dụng cụ học tập chuẩn bị vào lớp 1. - Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp. - Thể dục buổi sáng: Tập bài tập phát triển chung (hô hấp, tay, chân, bụng, bật) kết hợp với nhạc thể dục. - Điểm danh trẻ đến lớp.	
Hoạt động học	Thứ 2 Ngày 19/05/2025	- Thể dục: + <i>VĐCB</i> : Bài tập tổng hợp “Đi thăng bằng trên ghế thể dục và ném trúng đích nằm ngang”. + <i>TCVĐ</i> : Vũ điệu hóa đá.
	Thứ 3 Ngày 20/05/2025	- TC-KN-XH + Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi gặp hỏa hoạn.
	Thứ 4 Ngày 21/05/2025	- LQVCC + Trò chơi với các chữ cái r, v.

	Thứ 5 Ngày 22/05/2025	- Âm nhạc + <i>Dạy hát:</i> Cháu vẫn nhớ trường mầm non. + <i>Nghe hát:</i> Học sinh lớp 1 vui ca. + TC: Tai ai tinh?
	Thứ 6 Ngày 23/05/2025	- Văn học + <i>Truyện:</i> Bút và thước kẻ.
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 Ngày 19/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ quan sát, cảm nhận thời tiết và chơi giao thông trên sân trường. - Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 3 Ngày 20/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ làm thí nghiệm với quả bóng bay. - Trò chơi vận động: Tung bắt bóng. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 4 Ngày 21/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ quan sát, khám phá các loài côn trùng trong vườn trường. - Trò chơi dân gian: Trồng nụ, trồng hoa. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
	Thứ 5 Ngày 22/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ trải nghiệm thu hoạch trái cây ở vườn cây ăn quả của trường - Trò chơi vận động: Thổi bong bóng. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu

		trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh ...v...v.
	Thứ 6 Ngày 23/05/2025	- Hoạt động có chủ đích: Cho trẻ quan sát, khám phá cây hoa phượng trong vườn trường. - Trò chơi dân gian: Tập tầm vông. - Chơi theo ý thích: Cho trẻ chơi với các đồ chơi, thiết bị ngoài trời như cầu trượt, đu quay, các đồ chơi vận động thông minh...v...v.
Hoạt động góc	- Góc phân vai: + Chơi: Gia đình; Cô giáo; Cửa hàng bán sách và đồ dùng học tập...v...v... - Góc xây dựng: + Xây dựng trường tiểu học, lắp ghép bàn ghế...v...v... - Góc nghệ thuật: + Hát, múa, vận động các bài hát về chủ đề. Chơi với dụng cụ âm nhạc. + Nặn, in, xé, cắt dán, đính, chắp ghép, vẽ, tô màu tranh trang trí đồ dùng học tập với các nguyên vật liệu mở. - Góc học tập: + Xem sách tranh truyện, kể chuyện theo tranh về chủ đề “Trường tiểu học”. + Phân loại đồ dùng học tập và chơi với các chữ cái. + Thiết kế hộp bút. (STEAM) - Góc thiên nhiên: Tưới cây; chơi với cát, sỏi...v...v...	
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ vệ sinh cá nhân. - Tổ chức cho trẻ ăn bữa chính và bữa phụ. - Tổ chức cho trẻ ngủ.	
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Trẻ chơi trong phần mềm Happy Kid với trò chơi “Nhóm chữ cái”; phần mềm Kidsmart với trò chơi “Đồng hồ lịch”. (Thứ 2)	

	- Trẻ xem các video về An toàn giao thông, chương trình “Tôi Yêu Việt Nam” (Thứ 3) - Đọc sách truyện ở phòng thư viện (Thứ 6). Dạy trẻ kể lại chuyện “Bút và thước kẻ” (Thứ 6); Ôn bài hát “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”. (Thứ 5). - Hoạt động góc theo ý thích.
Trả trẻ	- Nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần. - Trả trẻ.

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần** (Có phụ lục kèm theo)

Đức Chính, ngày 09 tháng 05 năm 2025

Người duyệt

P. Hiệu Trưởng



Lê Thị Hà